

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về
tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Quy chế phối hợp số 02/QCPH-BNV-BVHTTDL ngày 06/12/2019 giữa Bộ Nội vụ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1302/TTr-SNV ngày 19/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TH4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tổng Thanh Hải

QUY CHẾ**Phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng
trên địa bàn tỉnh Lai Châu.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định mục đích, nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Sở Nội vụ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Mục đích

1. Thống nhất về mặt nhận thức đối với công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng giữa Sở Nội vụ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch từ đó nâng cao vai trò, trách nhiệm, hiệu quả tham mưu, đề xuất và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Bảo đảm việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng được kịp thời và hiệu quả.

3. Nâng cao tinh thần phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng giữa Sở Nội vụ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đề cao trách nhiệm, tôn trọng, đoàn kết, trao đổi thông tin để góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, nguyên tắc hoạt động của mỗi cơ quan. Phát huy vai trò, trách nhiệm giữa cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng.

2. Trong tham mưu, hướng dẫn, tổ chức phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng của Sở Nội vụ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

phải đảm bảo sự thống nhất theo chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của cấp trên; Hỗ trợ nhau thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, không cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhau, đảm bảo yêu cầu chất lượng, tiến độ công việc; đảm bảo việc cung cấp thông tin và chế độ bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp thường xuyên, tham mưu kịp thời trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan; đối với những vấn đề còn ý kiến khác nhau hoặc vượt quá thẩm quyền phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định.

Điều 4. Phương thức thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng

1. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tín ngưỡng thuộc nội dung được giao tại văn bản này.

2. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản.

3. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tín ngưỡng: Kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng; hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sơ kết, tổng kết công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng.

4. Các hình thức khác trên cơ sở thống nhất giữa Sở Nội vụ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÍN NGƯỠNG

Điều 5. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án, chương trình, kế hoạch liên quan đến tín ngưỡng

1. Lập kế hoạch, chương trình, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án liên quan đến tín ngưỡng.

2. Tham gia Ban Soạn thảo, Ban Chỉ đạo, Tổ biên tập.

3. Nghiên cứu, đề xuất những nội dung liên quan đến tín ngưỡng thuộc đối tượng quản lý của ngành để xây dựng dự thảo văn bản.

4. Trao đổi, thảo luận những vấn đề quan trọng, phức tạp hoặc có ý kiến khác nhau. Trường hợp không thống nhất cần giải trình rõ bằng văn bản đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc trình cơ quan có thẩm quyền để ban hành đề án, dự án, chương trình, kế hoạch nghiên cứu, tổng hợp.

Điều 6. Triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án, chương trình, kế hoạch liên quan đến tín ngưỡng

1. Hướng dẫn đăng ký hoạt động tín ngưỡng; bầu, cử người đại diện, Ban Quản lý cơ sở tín ngưỡng; cải tạo, nâng cấp, xây mới, di dời cơ sở tín ngưỡng, công trình phụ trợ thuộc cơ sở tín ngưỡng.

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện đăng ký hoạt động tín ngưỡng; bầu, cử người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng; cải tạo, nâng cấp, xây mới công trình tín ngưỡng, di dời cơ sở tín ngưỡng, công trình phụ trợ thuộc cơ sở tín ngưỡng không phải là di sản văn hóa.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với những cơ sở tín ngưỡng là di sản văn hóa.

2. Hướng dẫn, chỉ đạo việc thực hiện nếp sống văn minh trong hoạt động tín ngưỡng tại các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo.

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nếp sống văn minh trong hoạt động tín ngưỡng tại các cơ sở tôn giáo.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng.

3. Hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động của các loại hình tín ngưỡng.

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của các loại hình tín ngưỡng, bao gồm việc thực hành lễ nghi, người chuyên hoạt động tín ngưỡng không phải là di sản văn hóa phi vật thể.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của các loại hình tín ngưỡng là di sản văn hóa phi vật thể.

4. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc quyên góp, quản lý, sử dụng tài sản của cơ sở tín ngưỡng.

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc quyên góp, quản lý, sử dụng tài sản của cơ sở tín ngưỡng không phải là di sản văn hóa.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc quyên góp, quản lý, sử dụng tài sản của cơ sở tín ngưỡng là di sản văn hóa.

5. Phát hiện, hỗ trợ việc thực hành, truyền dạy và tôn vinh cá nhân, cộng đồng thực hành tín ngưỡng.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo, rà soát việc phát hiện, hỗ trợ việc thực hành, truyền dạy và tôn vinh cá nhân, cộng đồng thực hành tín ngưỡng là di sản văn hóa phi vật thể.

6. Giải quyết những vấn đề liên quan tới lễ hội tín ngưỡng, tôn giáo.

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về tổ chức và quản lý lễ hội tín ngưỡng.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về tổ chức và quản lý lễ hội tôn giáo.

7. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án, chương trình, kế hoạch có nội dung liên quan tới tín ngưỡng.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, mỗi cơ quan có trách nhiệm rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc xử lý theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án, chương trình, kế hoạch có nội dung liên quan đến tín ngưỡng còn chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn.

Điều 7. Trao đổi thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng

1. Cung cấp thông tin, trao đổi về việc đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức hội nghị, hội thảo về tín ngưỡng.

2. Cung cấp thông tin kết quả giải quyết vụ việc phức tạp về tín ngưỡng thuộc phạm vi quản lý của ngành.

3. Cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất hoặc khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Cung cấp thông tin kết quả công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng thuộc phạm vi quản lý của ngành theo định kỳ, thời gian trước ngày 01 tháng 12 hàng năm.

Điều 8. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tín ngưỡng

1. Kiểm tra định kỳ

a) Hằng năm hoặc từng giai đoạn, căn cứ vào mục đích, yêu cầu của công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, hai cơ quan trao đổi, bàn bạc thống nhất về

việc tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành trong việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng.

b) Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, đoàn kiểm tra liên ngành có văn bản đề nghị cơ quan liên quan xử lý theo thẩm quyền.

2. Kiểm tra đột xuất, xử lý vi phạm

Trong trường hợp phát sinh các vụ việc vi phạm pháp luật cần có sự phối hợp kiểm tra, xử lý, căn cứ nội dung vi phạm thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan nào thì cơ quan đó thụ lý giải quyết và chủ trì kiểm tra, cơ quan liên quan phối hợp.

3. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

Theo chức năng, nhiệm vụ, cơ quan chủ trì trao đổi với cơ quan phối hợp thống nhất trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo về vấn đề có liên quan.

Điều 9. Nội dung khác

Về đào tạo, bồi dưỡng: Căn cứ nhu cầu thực tế, mỗi cơ quan cử công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác liên quan đến tín ngưỡng hoặc cử giảng viên, báo cáo viên tham gia khi một trong hai cơ quan tổ chức.

Điều 10. Sơ kết, tổng kết

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế phối hợp, hai cơ quan tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tín ngưỡng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp

1. Cơ quan chủ trì có trách nhiệm chủ động xây dựng phương án, kế hoạch và đề ra các giải pháp thực hiện, đề nghị cơ quan phối hợp cung cấp thông tin, cử người tham gia.

2. Cơ quan phối hợp có trách nhiệm cung cấp thông tin, cử người tham gia, phối hợp chặt chẽ thực hiện nhiệm vụ theo đề nghị của cơ quan chủ trì, trường hợp không thực hiện phải nêu rõ lý do.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Tổ chức phổ biến, hướng dẫn, chỉ đạo đơn vị trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện nghiêm các nội dung phối hợp tại Quy chế này.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tổ chức họp liên ngành để sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá kết quả thực hiện Quy chế.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Tổ chức phổ biến, hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các nội dung phối hợp tại Quy chế này.

2. Phối hợp với Sở Nội vụ trong việc sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá kết quả thực hiện Quy chế.

Điều 14. Trách nhiệm của các đơn vị chuyên môn thuộc Sở Nội vụ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Giao Phòng Tôn giáo, Sở Nội vụ; Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm đầu mối thường trực giúp lãnh đạo hai cơ quan theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện Quy chế.

2. Các đơn vị chuyên môn thuộc Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu công tác phối hợp giữa Sở Nội vụ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Quy chế.

Điều 15. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí đảm bảo cho công tác phối hợp thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước.

2. Việc lập dự toán kinh phí đảm bảo cho công tác phối hợp thực hiện trên nguyên tắc cơ quan nào chủ trì thực hiện nhiệm vụ thì cơ quan đó đảm bảo kinh phí phục vụ công tác phối hợp.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có nội dung phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Sở Nội vụ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp, nghiên cứu, thống nhất trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
